

Số: 07./2021/CV-BCGL

Tp Hồ Chí Minh, ngày 26 tháng 03 năm 2021

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính

Kính gửi: **Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà Nội**

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế, Công ty Cổ phần BCG Land gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin Doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp Công ty Cổ phần BCG Land

Giấy CNĐKDN số 0314922132 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 15 tháng 03 năm 2018 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 14, tòa nhà Vincom, Số 72 Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Số điện thoại: 028 62 690 690 Fax: 028 38 330 405

Thư điện tử: info@bcgland.com.vn

Loại hình Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần

Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng nhà để ở

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: năm (từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:

Chỉ tiêu	Kỳ trước 01.01.2020	Kỳ báo cáo 31.12.2020
Vốn chủ sở hữu	1.137.695.376.034	2.276.795.151.433
Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu	1,08	1,56
Dư nợ trái phiếu/ vốn chủ sở hữu	0,33	0,67



Lợi nhuận sau thuế	1.515.561.096	107.502.370.247
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE)	0,0013	0,0472
Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành		

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên ./.

Nơi nhận:
Như trên
Lưu

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
HOẶC NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



LÊ NÔNG
Phó Tổng giám đốc điều hành

Theo Quyết định ủy quyền số
20/2020/GUQ-BCGL ngày 14/12/2020 của
Chủ tịch HĐQT



Tài liệu kèm theo bao gồm:

Báo cáo tài chính 6 tháng. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc đã được soát xét (nếu có); Báo cáo tài chính năm chưa được kiểm toán và Báo cáo tài chính 6 tháng chưa kiểm toán, chưa được soát xét đã được Đại hội đồng cổ đông/ Hội đồng quản trị / Hội đồng thành viên / Chủ tịch công ty xác nhận số liệu.